

NON-AGRICULTURAL ACTIVITIES OF CHINESE PEOPLE IN MONG CAI CITY, QUANG NINH PROVINCE

Le Ngoc Huynh

Institute of Anthropology

Email: huynhathno@gmail.com

Received: 03/10/2024; Reviewed: 22/10/2024; Revised: 29/10/2024; Accepted: 04/11/2024; Released: 20/11/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/373>

In the trend of economic internationalization, Vietnam and China have restored and promoted bilateral cooperation, in which special attention is paid to promoting and expanding trade cooperation in border areas. Under the guidance of the two governments, so the economy in the border gate area has developed vigorously, creating jobs and income for the people. The Chinese people in Mong Cai city (Quang Ninh province) are increasingly participating in non-agricultural sectors such as working for hire, trading, small businesses, and working as workers... Activities help them improve their living standards and contribute to the overall development of the locality. However, it also raises the issue of food security, sustainable livelihoods in the face of changes in policies and border politics for the people.

Keywords: Chinese people; Non-agricultural economic activities; Livelihoods; Vietnam - China border.

1. Đặt vấn đề

Đa dạng hóa nguồn sinh kế như là xu thế tất yếu của cư dân dọc biên giới Việt - Trung, đặc biệt trong bối cảnh mối quan hệ kinh tế thương mại giữa hai nước ngày càng tăng trong những năm gần đây. Từ khi Việt Nam và Trung Quốc bình thường hóa quan hệ ngoại giao, Chính phủ hai nước không ngừng thúc đẩy kinh tế vùng biên phát triển. Sự nỗ lực biến khu vực biên giới từ “chiến trường thành thị trường” (Su, 2013) của Chính phủ hai nước đã khiến khu vực biên giới phát triển sôi động, nhất là phía Trung Quốc đã mở ra cơ hội việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân hai bờ biên giới.

TP. Móng Cái xưa kia là nơi dừng chân đầu tiên của một số tộc người phía Nam Trung Quốc di cư đến, trải qua thời gian dần hình thành nên cộng đồng người Hoa đông đúc. Trước năm 1979, nơi đây là một trong những địa phương có đông người Hoa sinh sống nhất ở tỉnh Quảng Ninh với khoảng 27.579 người, chiếm 80% dân số (Phượng, 2019). Thế nhưng, biến cố xảy ra, người Hoa ở TP. Móng Cái đã dời sang Trung Quốc và sau đó di chuyển đến các nước thứ ba như Anh, Pháp, Úc để tìm cuộc sống mới. Từ đó, Quảng Ninh và miền Bắc Việt Nam không còn cộng đồng người Hoa có số lượng dân số lớn. Đến năm 1991, hai nước Việt - Trung nối lại quan hệ ngoại giao, những người Hoa quyết định ở lại Việt Nam trong giai đoạn trước tìm cách quay trở về quê hương để xây dựng lại cuộc sống. Tính

đến năm 2020, TP. Móng Cái có khoảng 815 người Hoa sống rải rác ở nhiều xã phường, song tập trung đông tại xã Hải Xuân và phường Hải Hòa (UBND TP. Móng Cái, 2020). Tại phường Hải Hòa có 78 hộ với 179 người sống tập trung tại khu phố 1,3 và 5, trong đó 8 hộ làm nông nghiệp kết hợp công việc khác, số còn lại hoàn toàn tham gia vào phi nông nghiệp. Tại xã Hải Xuân, người Hoa sống mật tập tại thôn 5, 9 và 13 với khoảng 53 hộ, trong đó 19 hộ làm nnn kết hợp kinh doanh nhỏ, làm thuê, các hộ còn lại tham gia vào phi nông nghiệp (Số liệu được cung cấp bởi công an phường Hải Hòa và xã Hải Xuân, tháng 6/2023).

Khi mới quay lại TP. Móng Cái, phần lớn người Hoa khai hoang các vùng đất ven sông, ven biển phát triển nông nghiệp để sinh tồn. Nhưng từ khi cửa khẩu Móng Cái mở ra, và trở thành khu kinh tế cửa khẩu quốc tế, động lực phát triển quan trọng cho khu vực biên giới phía Bắc (Quyết định số 368/QĐ-TTg, 2021), người Hoa đã chuyển đổi chiến lược sinh kế của mình. Họ dựa vào mối quan hệ thân tộc, đồng tộc, lợi thế ngôn ngữ (Huynh, 2021) và năng lực nhạy bén với cơ chế thị trường (Tong & Yong, 2014) tiến hành các hoạt động buôn bán, bốc vác kết hợp với nông nghiệp. Song, trong khoảng 5 năm trở lại đây, tốc độ đô thị hóa và thương mại xuyên biên giới diễn ra nhanh, mạnh, kéo theo các hoạt động dịch vụ, đã tạo động lực để phần lớn người Hoa lấy hoạt động phi nông nghiệp làm phương thức sinh kế

chính. Nhờ đó, đời sống kinh tế của họ được nâng cao, góp phần không nhỏ vào sự phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) chung của địa phương.

2. Tổng quan nghiên cứu

Những năm gần đây, chủ đề sinh kế của cư dân vùng biên đã thu hút được sự quan tâm của nhiều nhà khoa học trên thế giới thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, trong đó có nhiều chuyên gia dân tộc học/nhân học Việt Nam. Khi nghiên cứu ở biên giới phía Bắc Việt Nam, (Laura & Sarah, 2008) cho rằng các tộc người ở biên giới phía Bắc nước ta đang đẩy mạnh sinh kế bằng cách tăng cường buôn bán hàng hóa với cư dân phía Tây Nam của Trung Quốc, đặc biệt người H'mông đang có sự chuyển đổi từ kinh tế truyền thống sang nền kinh tế thị trường, khi họ tham gia nhiều hơn vào hoạt động buôn bán xuyên biên giới. Tuy nhiên, chiến lược sinh kế của họ vẫn bị chi phối bởi văn hoá, nhất là trong việc tiếp nhận và tận dụng chính sách của nhà nước, (Sarah & cộng sự, 2015). Cũng tìm hiểu chủ đề này, (Leo & Annelies, 2005) đưa ra luận điểm, khi thảo luận vấn đề tiếp cận cơ hội sinh kế của các tộc người cần chú ý đến sự xuất hiện của hành vi chiến lược và các yếu tố quy luật của cấu trúc. Thực hiện nhiệm vụ của Chính Phủ, (Đỉnh & Thanh 2013), phân tích bức tranh KT-XH chung của các tộc người ở khu vực biên giới, trong đó nhấn mạnh người dân đã chuyển từ kinh tế tự cung tự cấp sang cơ chế thị trường. Song, bên cạnh nguồn thu nhập chính đến từ phi nông nghiệp thì nông nghiệp vẫn có vị trí nhất định. (Lan, 2015) chỉ ra, người Tày ở vùng biên giới Việt - Trung ngày một tham gia nhiều hơn vào lĩnh vực phi nông nghiệp như xây dựng, bốc vác, làm công nhân, làm thuê xuyên biên giới... những công việc này trở thành nguồn thu nhập chính của họ. Tiếp đó, trong nghiên cứu của mình, (Hạnh, 2017) cũng cho thấy các tộc người thiểu số dọc biên giới Việt - Trung, đặc biệt người Mông, Dao, Tày, Nùng đang lấy nghề thủ công truyền thống, kinh doanh nhỏ, làm thuê trong nước và nước ngoài làm sinh kế chính.

Những nghiên cứu trên đã làm rõ, trong bối cảnh công nghiệp hóa và thương mại hóa toàn cầu, người dân ở khu vực biên giới đẩy mạnh nông nghiệp phát triển theo hướng hiện đại (Huynh, 2022) kết hợp với nghề thủ công truyền thống, từng bước đưa sản phẩm ra thị trường qua kênh truyền thống và thương mại điện tử. Song, các hoạt động phi nông nghiệp như bốc vác, bán hàng thuê, buôn bán nhỏ, làm thuê xuyên biên giới, công nhân đang trở thành lựa chọn mang tính quyết định, làm thay đổi và nâng cao đời sống của người dân. Tuy nhiên, cho đến nay còn ít nghiên cứu tìm hiểu sâu về hoạt động

phi nông nghiệp của dân tộc thiểu số vùng biên, đặc biệt là người Hoa, điều này mở ra điểm xuất phát cho bài viết này.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp điền dã nhằm xác định thực trạng hoạt động sinh kế của người Hoa ở TP. Móng Cái. Trong các năm (2018, 2019 và 2023), tác giả thực hiện quan sát hoạt động kinh doanh, buôn bán, làm thuê và tham dự quá trình thu mua, buôn bán hải sản cùng người dân nơi đây. Bên cạnh đó là các cuộc trò chuyện thân mật, thảo luận nhóm để tìm hiểu những thay đổi trong quá trình phát triển kinh tế của người Hoa, đặc biệt là quyết định lấy hoạt động phi nông nghiệp làm chiến lược sinh kế chính. Ngoài ra, tác giả sử dụng phương pháp so sánh, phân tích số liệu từ một số báo cáo, tạp chí học thuật, ấn phẩm khoa học trước đó và phương pháp chuyên gia vào các phân tích của bài viết này để có được kết quả nghiên cứu khách quan, khoa học.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Lao động làm thuê trong và ngoài nước

Quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa ở TP. Móng Cái đang tăng tốc khiến cho diện tích đất nông nghiệp ngày một bị thu hẹp. Đồng thời, việc cơ giới hóa và công nghệ hóa trong sản xuất nông nghiệp giúp người dân có thời gian để tham gia vào công việc phi nông nghiệp. Thêm vào đó, từ những năm 2000, Trung Quốc thực hiện chiến lược phát triển kinh tế vùng biên, đẩy mạnh kết nối thương mại với các nước Đông Nam Á thông qua hợp tác với Việt Nam dựa trên sáng kiến “Hai hành lang, một vành đai kinh tế” và “Một vành đai, Một con đường” khiến TP. Đông Hưng thay da đổi thịt. Những nguyên do trên đã tạo ra sức hút và lực đẩy người Hoa tích cực hơn trong việc tìm kiếm và tham gia vào hoạt động phi nông nghiệp ở trong và ngoài nước như bốc vác hàng hóa, công nhân, phiên dịch, bồi bàn, tài xế, bảo mẫu,...

4.1.1. Bốc vác và xách hàng thuê

Khi biên giới mở cửa trở lại, hai nước Việt - Trung mở rộng hợp tác kinh tế, thương mại khiến lượng hàng hóa xuất nhập khẩu qua lại không ngừng tăng lên đã tạo ra công việc bốc vác, đóng hàng cho người dân ở khu vực các cửa khẩu quốc tế quan trọng giải quyết việc làm, mang lại thu nhập cho hàng trăm người lao động Việt Nam (Lan, 2015), (Hạnh, 2017). Cùng thời gian này, hoạt động xuất nhập khẩu giữa hai nước Việt - Trung tại cửa khẩu Móng Cái gia tăng nên người dân nơi đây tham gia bốc vác hàng hóa. Không giống như các tộc người khác, người Hoa ở TP. Móng Cái phát huy tốt lợi

thể thông thạo ngôn ngữ, mạng lưới xã hội của mình để trở thành người điều hành công việc này. Họ đứng ra thầu toàn bộ việc bốc dỡ hàng hóa ở hai bờ, dẫn dắt bạn bè, hàng xóm là các tộc người khác tham gia, từ đó tổ chức phân phối công việc cho mọi người. Công việc của họ là vận chuyển hàng hóa lên xuống xe, hoặc thuyền mất nhiều sức lực, đòi hỏi người lao động phải có sức khỏe, bù lại thời gian linh hoạt, ngày công lao động cao. Thời điểm đó, trung bình mỗi ngày người dân có thể kiếm được 50 nghìn đồng, trong khi các công việc khác chỉ kiếm được 10-20 nghìn đồng. Đến năm 2020, trung bình một ngày người dân có thể kiếm được 500-700 nghìn đồng, những ngày cao điểm thu nhập khoảng 1-1,2 triệu đồng, tùy thuộc vào lượng hàng hóa. Nhờ đó, nhiều hộ gia đình người Hoa xây được nhà, nuôi con ăn học, đời sống nâng cao, thậm chí có tích lũy để đầu tư cho lĩnh vực khác. Tuy nhiên, trong khoảng 7-8 năm trở lại đây, người Hoa dần ít tham gia công việc bốc vác bởi: tuổi tác và sức khỏe không cho phép; một vài người đã tích lũy được số vốn nhất định nên xoay chuyển sang công việc khác đỡ vất vả hơn; thể hệ sau được đầu tư học tập, họ làm việc cho các đơn vị sự nghiệp, công ty hoặc kinh doanh nhỏ như sửa chữa xe máy, cắt tóc, dịch vụ du lịch...

Ngoài công việc trên, một bộ phận phụ nữ, nam giới người Hoa lựa chọn xách hàng thuê cho thương nhân qua cửa khẩu hoặc sang Trung Quốc mua các mặt hàng tiêu dùng hàng ngày về bán buôn, bán lẻ. Thập niên 1990, công việc này giúp cho nhiều hộ gia đình giàu lên, nhất là những người nhạy bén thương trường.

Chị Đ (Tên người cung cấp tin đã được thay đổi) cho biết *“những năm 1990, phụ nữ người Hoa ai cũng đi xách hàng, bởi mình biết tiếng, chứ người Kinh không hiểu thì khó làm được. Cứ thấy ở Việt Nam mình thiếu cái gì thì sang bên thành phố Đông Hưng mua về bán, từ cái kim sợi chỉ, đôi dép, đèn pin, quần áo, giày..., lãi gấp đôi gấp ba. Một ngày chị có thể kiếm được một chỉ vàng, trong một năm chị xây được nhà, mua thêm được một miếng đất. Sau này nhà nước quản lý chặt, với nhiều người buôn hàng lớn, mình không cạnh tranh được nên chị nghỉ, ở nhà trồng rau”*. Hiện nay, việc xách hàng vẫn được một số phụ nữ người Hoa độ tuổi 50-60 tham gia, bởi nó không mất quá nhiều sức lực mà mỗi ngày kiếm 200-300 nghìn đồng để chi tiêu cá nhân.

(PVS nữ giới 52 tuổi, Hải Hòa, Móng Cái)

4.1.2. Công nhân

Khoảng từ 10 năm trước, làm công nhân trong các nhà máy sản xuất đang trở thành xu hướng của

nhiều người Hoa. Đầu những năm 2010, các công ty trong và ngoài nước như Vingroup, Sunshine, Texhong, Lilai đến TP. Móng Cái mở rộng sản xuất. Những công ty này đã tạo ra nhiều việc làm với mức lương chi trả khoảng 7-8 triệu đồng/tháng cho mỗi lao động nên thu hút được nhiều thanh niên mới tốt nghiệp THPT tham gia, trong đó nữ giới chiếm phần đa. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp đến từ Trung Quốc (bao gồm Hồng Kông, Đài Loan) đưa ra chính sách ưu tiên cho người Hoa, giúp họ có công việc tốt, mức thu nhập cao hơn các dân tộc khác, khoảng 15-20 triệu đồng/tháng. Vì vậy, giới trẻ, nhất là người Hoa ở xã Hải Xuân đang có xu hướng làm việc cho các công ty đến từ khu vực trên.

Thêm vào đó, chính sách thúc đẩy kinh tế biên giới Tây Nam để tiến vào thị trường Đông Nam Á của Trung Quốc khiến khu vực này tăng trưởng nóng. Nhiều công ty trong nội địa và Hồng Kông đến TP. Đông Hưng thành lập cơ sở sản xuất, nhưng các công ty này lại đối mặt với tình trạng thiếu hụt lao động trầm trọng, điều này mở ra cơ hội việc làm cho người Hoa. Làm công nhân tại Trung Quốc với mức lương tháng khoảng 9-12 triệu đồng, gấp 1,5 lần so với trong nước, cộng thêm sự chênh lệch tỷ giá hối đoái giữa hai đồng tiền khiến nhiều người Hoa lựa chọn sang TP. Đông Hưng và Phòng Thành Cảng làm việc. Xu hướng làm công nhân cho giới chủ Trung Quốc ở hai quốc gia của người Hoa đã tạo nên sự khác biệt so với lựa chọn đa dạng công ty trong khu công nghiệp của các tộc người thiểu số khác ở miền núi phía Bắc.

4.1.3. Thợ xây

Trước kia, nghề xây dựng ở nông thôn chỉ mang tính chất phụ trợ, tạo thêm nguồn thu nhập nhỏ cho gia đình bởi đời sống người dân còn nghèo, xây dựng ít. Tuy nhiên, những năm gần đây, hoạt động xây dựng cơ sở hạ tầng, nhà máy, xưởng sản xuất, khu đô thị và nhu cầu xây dựng nhà ở của người dân tăng lên giúp nghề thợ xây trở thành “phong trào” (Lan, 2015) và mang lại nguồn thu nhập quan trọng đối với nhiều cộng đồng cư dân biên giới. Tại xã Hải Xuân, TP. Móng Cái, người Hoa cũng làm xây dựng, trong đó có cả phụ nữ. Tại đây hình thành nhiều đội xây dựng do người Kinh và người Hoa đứng thầu, họ chia đều tiền lương để kích thích sự nhiệt tình trong công việc của mỗi thành viên. Bởi đó, ngày công của thợ xây đạt khoảng 300-350 nghìn đồng, đóng góp quan trọng vào nguồn thu nhập của gia đình người Hoa ở nông thôn không làm kinh doanh. Tuy vậy, nghề thợ xây lại đang đối diện tình thế thiếu hụt lao động trong tương lai gần, bởi hiện nay thanh niên lựa chọn các công việc khác có thu nhập cao và đỡ vất vả hơn.

Một người làm thợ xây chia sẻ: *“làm xây dựng vất vả, trước chỉ nam giới làm, vài năm nay bọn cô cũng đi làm theo. Trước làm ruộng nhiều công đoạn, làm thủ công, không có thời gian, với đàn bà ai cho đi làm theo. Giờ nhiều việc, có máy móc hỗ trợ nên bọn cô làm được, thanh niên thì chẳng đứa nào làm, chúng nó đi học, đi làm công nhân, bán hàng hết rồi”*

(PVS nữ giới, 54 tuổi, Hải Xuân, Móng Cái)

4.1.4. Làm thuê trong lĩnh vực dịch vụ

* Nhân viên bán hàng

Khi cửa khẩu biên giới mở cửa trở lại (1991), nhiều thương nhân đến từ tỉnh Quảng Đông, Quảng Tây và Tứ Xuyên của Trung Quốc, trong đó có cả những người quay lại đại lục trong chiến tranh biên giới đã đến TP. Móng Cái đầu tư, và số lượng doanh nhân Trung Quốc năm một tăng. Nếu như năm 2015 có 731 thì năm 2017 là 841 người đến TP. Móng Cái đăng ký kinh doanh (UBND TP. Móng Cái, 2017). Họ kinh doanh quần áo, giày dép, túi xách, chăn mền... tại chợ Vinh Cơ, trên phường Trần Phú, đặc biệt khoảng 90% - 95% gian hàng ở Chợ Trung tâm TP. Móng Cái thuộc sở hữu của doanh nhân Trung Quốc. Quá trình kinh doanh, thương nhân Trung Quốc đã thuê khoảng 20 người Hoa (phần lớn là phụ nữ) làm nhân viên phiên dịch, bán hàng và quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường với mức lương tháng khoảng 7 triệu đồng, cộng lương doanh thu. Thu nhập ổn định và cao nên nhiều phụ nữ người Hoa lựa chọn công việc này thay thế cho nông nghiệp.

* Nhân viên phục vụ tại khách sạn, nhà hàng

Những năm gần đây, nền kinh tế của TP. Móng Cái và TP. Đông Hưng có mức tăng trưởng trung bình năm tương đối cao, lần lượt là 15% (UBND TP. Móng Cái, 2022) và 6,9% (Chính quyền Nhân dân Đông Hưng, 2023), đặc biệt lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ khiến lưu lượng người qua lại đông đúc. Với lợi thế về du lịch biên, mỗi năm TP. Móng Cái đón hàng triệu lượt người, tính đến thời điểm 11/6/2018 đã có khoảng 10 triệu lượt du khách qua lại cửa khẩu Móng Cái - Đông Hưng (Đức, 2018). Bởi vậy, lĩnh vực dịch vụ, nhà hàng, khách sạn nơi đây phát triển bùng nổ và đang khát nguồn nhân lực. Nhờ vậy, nhiều phụ nữ người Hoa đến làm việc cho các công ty kinh doanh dịch vụ của giới chủ Trung Quốc tại TP. Đông Hưng và TP. Móng Cái. Những người lớn tuổi rửa bát, lau sàn và dọn dẹp, trong khi các cô gái trẻ, xinh đẹp, nói thông thạo tiếng phổ thông đảm nhận vị trí bồi bàn, dọn phòng trong nhà hàng, khách sạn. Tuy nhiên, làm việc ở TP. Đông Hưng có mức lương tháng khoảng 9-13 triệu đồng, trong khi cùng công việc đó ở TP. Móng Cái chỉ 4,5-6,5 triệu đồng. Sự chênh lệch này khiến

nhều người Hoa sẵn sàng làm việc tại Đông Hưng, nhất là người thông thạo tiếng Trung. Ngoài ra, một số người Hoa chọn làm việc tại khách sạn Lợi Lai với thu nhập 7 triệu đồng/tháng và khoảng 10-14 cho lao động có chức vụ. Có thể thấy rằng, cũng đi làm thuê ở Trung Quốc, nhưng người Hoa lao động ở lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ, trong khi các dân tộc thiểu số khác làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp như trồng và thu hoạch mía, khai thác gỗ (Lan, 2015), trồng chuối, thông... (Hạnh, 2017).

* Làm bảo mẫu ở nước ngoài

Những năm gần đây, mức sống của người dân Trung Quốc được cải thiện, chính sách an sinh xã hội tốt hơn, y học ngày càng tiên tiến, giúp tuổi thọ trung bình đạt 78,2 tuổi (Đông, 2024), song nó lại trở thành vấn đề nóng trong xã hội Trung Quốc. Trong thực trạng đó, số lượng người già ở TP. Đông Hưng ngày càng nhiều, chiếm 20,73% dân số (Phòng Thống kê Đông Hưng, 2020), và họ mắc nhiều bệnh, trong khi người thân không có thời gian chăm sóc dẫn đến nhu cầu thuê bảo mẫu gia tăng. Tuy nhiên, họ không thể tìm được người địa phương với mức chi trả khoảng 9-10,5 triệu đồng/tháng nên phải tìm kiếm bảo mẫu từ Việt Nam. Những người Hoa tương đối lớn tuổi, học vấn hạn chế, khó tìm việc làm với ngày công cao ở trong nước đã sẵn sàng đến TP. Đông Hưng làm bảo mẫu với mức lương trên, cộng tiền thưởng. Ngoài ra, số ít người Hoa sang Hàn Quốc làm bảo mẫu để thay đổi kinh tế gia đình.

“Tôi bắt đầu sang Hàn Quốc làm bảo mẫu năm 2015, mỗi tháng thu nhập 25-30 triệu, đi vài năm cũng đủ tiền xây được nhà mới, và có chút vốn làm kinh doanh”

(PVS nữ giới, 40 tuổi, Hải Xuân, Móng Cái)

4.2. Buôn bán, dịch vụ

4.2.1. Buôn bán

Buôn bán hải sản đòi hỏi người làm phải thức khuya dậy sớm, có kỹ năng bán hàng, nhạy bén với thị trường, nhưng nó lại mang lại thu nhập cao. Nghiên cứu thực địa cho thấy, khoảng 5 hộ người Hoa tham gia vào lĩnh vực này không nhiều, song nó làm rõ được tính năng động vốn có cũng như tư duy kinh tế duy lý của họ. Thể hiện ở việc, họ chấp nhận bước qua sự an toàn, quyết định lựa chọn ngành nghề mới chứa đựng nhiều rủi ro nhằm tối đa hóa lợi nhuận. Hai vợ chồng anh T (Tên nhân vật đã được thay đổi), sau nhiều năm làm công nhân (vợ) và thợ sửa xe máy thuê (chồng) với thu nhập của cả hai ở mức ổn định 12 triệu/tháng chỉ đảm bảo cuộc sống, không dư dật. Sau nhiều trăn trở *“lẽ nào cả đời đi làm thuê?”* họ đã bàn bạc và đi đến quyết

định bỏ việc hiện tại để đi buôn hải sản. Đây là một lựa chọn thể hiện rõ tính năng động, tư duy kinh tế duy lý, luôn biết cách vượt qua thân phận làm thuê, vươn lên làm chủ, thay đổi đời sống kinh tế gia đình của người Hoa. Hàng ngày, vợ chồng anh T dậy từ 3-4 giờ sáng đi quãng đường 20 km ra biển mua hải sản về bán buôn bán lẻ tại chợ số 2 Móng Cái, khi thuận lợi 10-11 giờ trưa hết hàng, khi ít khách có thể kết thúc vào 13 giờ chiều. Ngoài ra, họ còn cung cấp hải sản chất lượng tốt cho nhà hàng, quán ăn, gia đình có việc hiếu, hỷ và cung cấp hàng hải sản tự nhiên sang thị trường Đông Hưng, Trung Quốc.

Anh T cho biết: *“trước kia hai vợ chồng đi làm thuê nhiều việc khác nhau nhưng cuộc sống không dư dả nên chán. Sau khi suy tính, chẳng nhẽ cả đời đi làm thuê, hai vợ chồng tham khảo bạn bè quyết định đi buôn bán hải sản. Thời gian đầu gặp nhiều khó khăn do thiếu kinh nghiệm, kỹ năng cũng như mối quan hệ xã hội. Hiện giờ mọi thứ đều ổn, có khách hàng quen nên mỗi ngày thu nhập được trên dưới 2 triệu đồng”*

(PVS nam giới 37 tuổi, Hải Hòa, Móng Cái)

Có thể nói, buôn bán hải sản cho thu nhập cao hơn so với làm thuê, công nhân... nâng cao mức sống gia đình và hơn hết là sự tự chủ.

4.2.2. Các hoạt động dịch vụ

* Dịch vụ sửa chữa xe máy

Xe máy là phương tiện giao thông đặc trưng ở Việt Nam, gần như gia đình nào cũng có 1-2 chiếc. Những năm 2000, dòng xe máy giá rẻ của Trung Quốc ồ ạt tràn vào và chiếm lĩnh thị trường Việt Nam, bởi nó phù hợp khả năng tài chính của người dân, nhưng thường xuyên hỏng. Nắm lấy cơ hội này, một số người Hoa đã mở dịch vụ sửa chữa xe máy và có được thu nhập tốt. Tuy nhiên, gần 10 năm trở lại đây, cửa hàng sửa chữa xe máy ở TP. Móng Cái mọc lên như nấm, đồng thời chất lượng xe ngày càng tốt khiến nghề này sa sút, trong đó có công việc kinh doanh của N, thậm chí một số người phải chuyển sang nghề buôn bán.

“Ngày trước xe Tàu nhiều, hay hỏng mà không có hiệu sửa chữa nên anh đi học từ những năm 2000. Học xong đi làm thuê ở Hà Nội, TP. Hạ Long mấy năm rồi về vay tiền mở cửa hàng. Thời gian đầu kiếm lắm, làm không hết việc, giờ thì ít hơn rồi, vì toàn xe xịn, ít hỏng. Người Hoa ở khu này chỉ còn mình anh sửa xe thôi, họ bỏ hết rồi, đi buôn bán linh tinh”

(PVS nam giới, 36 tuổi, Hải Hòa, Móng Cái)

* Dịch vụ cắt tóc, gội đầu

Mở tiệm cắt tóc đang trở thành con đường phát triển của một số thanh niên người Hoa sau khi tốt

ngành THPT (khoảng 9 người). Họ đến TP. Hạ Long, Hà Nội học nghề, và làm việc tại đây để tích lũy kinh nghiệm nâng cao tay nghề sau đó trở về TP. Móng Cái tự kinh doanh. Quan sát thực địa cho thấy, họ mở cửa từ khoảng 8 giờ 30 phút sáng cho đến tối muộn, vào mùa đông có khi đến 11h giờ đêm. Nguyên phụ liệu, máy làm tóc được họ nhập về từ các nhà sản xuất trong nước, Trung Quốc và Hàn Quốc với sự đa dạng về chất lượng. Song, sản phẩm có nguồn gốc từ Trung Quốc là chính bởi giá thành rẻ hơn, tính cạnh tranh cao. Mấy năm gần đây, nhu cầu làm đẹp tăng lên giúp họ có thu nhập khoảng 30-35 triệu/tháng sau khi trừ hết chi phí, nhất là khi đông về lượng khách nữ uốn, ép tóc nhiều. Mức thu nhập này cao hơn so với một số lĩnh vực khác, đem lại cuộc sống tốt hơn cho người dân. Tuy nhiên, ngành này bị ảnh hưởng nhiều trong dịch covid-19, giữa năm 2023 bắt đầu có sự phục hồi.

* Lái xe

Lái xe không phải là nghề được người Hoa ưa chuộng, nhưng gần đây nó được lựa chọn thay thế công việc bốc vác hàng hóa. Sau nhiều năm làm nghề khuôn vác hàng hóa ở bến sông, cửa khẩu một số nam giới người Hoa tiết kiệm được số vốn nhất định đã chuyển sang học và làm nghề lái xe. Những người lái xe đường dài thường có độ tuổi 30 trở lên và ít nhất 6-7 năm kinh nghiệm. Họ vận hành xe tải, container chuyên chở hàng hóa từ TP. Móng Cái đi các tỉnh phía Nam và ngược lại với mức lương khoảng 20-25 triệu đồng/tháng.

Một lái xe cho biết “gia đình khó khăn, vừa học cấp ba vừa đi bốc vác, tích lũy được ít tiền anh đi học lái xe. Đầu tiên lái xe tải nhỏ, 7-8 năm nay lái xe container chở hàng từ Móng Cái đi vào các tỉnh miền Nam và ngược lại, 5-7 ngày một vòng. Lái xe đường dài vất vả, mỗi tháng kiếm được 20 triệu nhưng mọi việc gia đình chỉ mình vợ lo, rất vất vả”

(PVS nam giới 39 tuổi, Hải Hòa, Móng Cái)

Nhóm còn lại là những người lái taxi, chủ yếu phục vụ nhu cầu đi lại cho khách du lịch và người công tác. Năm 2019, có khoảng 10 người Hoa làm nghề lái taxi, trong đó 8 người là nhân viên công ty với thu nhập hàng tháng khoảng 8-10 triệu đồng, hai người có ô tô riêng nhưng thuê thương hiệu công ty để hoạt động thì có thu nhập cao hơn từ 10-12 triệu, tùy vào lượng khách. Trong những năm đại dịch covid-19, người làm nghề lái xe bị tổn thương mạnh về sinh kế.

5. Thảo luận

Lựa chọn phi nông nghiệp thay thế nông nghiệp trong phát triển kinh tế hộ gia đình là xu hướng tất

yếu của người Hoa ở TP. Móng Cái. Bởi tiến trình đô thị hóa ở đây đang diễn ra nhanh và mạnh, khiến diện tích đất canh tác nông nghiệp đang giảm dần. Lĩnh vực du lịch, dịch vụ, logistic và thương mại xuyên biên giới được coi là hướng phát triển kinh tế quan trọng của TP. Móng Cái. Sự tham gia nhiều hơn vào lĩnh vực phi nông nghiệp, đặc biệt hoạt động thương mại xuyên giúp người Hoa gia tăng thu nhập, nâng cao mức sống, giảm tỷ lệ hộ nghèo, cải thiện vai trò và địa vị xã hội và góp phần thúc đẩy quá trình đô thị hóa, kinh tế của địa phương.

Tuy nhiên, việc người lao động dịch chuyển sang các lĩnh vực khác khiến ngành nông nghiệp đã và đang đối mặt với tình trạng thiếu nguồn lao động tại chỗ, đồng thời đặt ra vấn đề an ninh lương thực. Quá phụ thuộc vào thương mại biên mậu, thị trường Trung Quốc sẽ gặp phải nhiều rủi ro từ các chính sách của họ, an ninh, chính trị. Thực tế đã chứng minh, khi chính sách kiểm soát hàng hóa xuất nhập khẩu, dịch covid-19 xảy ra, những người Hoa làm phi nông nghiệp đều bị tổn thương về kinh tế. Từ đó, cần phải có chính sách, cơ chế từ phía nhà quản lý, giúp người dân nâng cao hiệu quả canh tác nông nghiệp thông qua áp dụng khoa học kỹ thuật, mặt khác giúp họ phát huy tốt nhất năng lực của mình, đặc biệt khả năng kinh doanh.

6. Kết luận

Sau khi quan hệ ngoại giao giữa hai nước Việt - Trung được khôi phục, hai quốc gia cùng thực hiện chính sách phát triển kinh tế vùng biên giới, đẩy

mạnh hợp tác song phương trên mọi lĩnh vực, đặc biệt là kinh tế thương mại. Nhờ đó, đã thu hút được nhiều doanh nghiệp đến các thành phố vùng biên đầu tư, sản xuất và kinh doanh. Từ đó, tạo ra nhiều công việc, giải quyết vấn đề việc làm và thu nhập cho người dân, dẫn đến đời sống kinh tế của người dân hai bờ biên giới có nhiều thay đổi tích cực. Họ đã thực hiện đa dạng hóa nguồn thu nhập của mình thông qua các hoạt động kinh tế phi nông nghiệp. Xu hướng này được thấy rõ trong cộng đồng người Hoa ở TP. Móng Cái. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, khu vực hóa, đô thị hóa diễn ra ngày một nhanh và mạnh, người Hoa thông qua mối quan hệ thân tộc, đồng tộc đẩy mạnh kinh doanh buôn bán, làm thuê, công nhân, đặc biệt là hoạt động kinh tế xuyên biên giới... Những hoạt động này mang lại nguồn thu nhập cao hơn so với nông nghiệp, do đó nó trở thành nguồn sinh kế chính, gia tăng tài sản, nâng cao đời sống hộ gia đình người Hoa. Hơn nữa, chúng ta cũng thấy được các mối quan hệ xã hội, nhất là quan hệ thân tộc, đồng tộc xuyên biên giới có ảnh hưởng mạnh mẽ đến sự thay đổi và phát triển kinh tế của người Hoa. Tuy nhiên, việc người dân ở khu vực cửa khẩu biên giới bỏ nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp cũng đối diện với nhiều vấn đề rủi ro về sinh kế bền vững. Hơn nữa, các mối quan hệ xuyên biên giới cũng tiềm ẩn rủi ro liên quan đến vấn đề an ninh lương thực, kinh tế và chính trị. Theo đó, cần phải có những sách lược từ chính quyền các cấp nhằm hạn chế rủi ro và giúp người dân phát huy được năng lực.

Tài liệu tham khảo

- Chính quyền nhân dân Đông Hưng. (2023). *Tình hình phát triển kinh tế của thành phố Đông Hưng năm 2023*.
- Đính, B. X., & Thanh, N. N. (2013). *Một số vấn đề cơ bản về kinh tế - xã hội ở các vùng biên giới Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Khoa học xã hội Việt Nam.
- Đức, V. (2018). *10 triệu lượt khách xuất nhập cảnh qua cặp cửa khẩu Móng Cái - Đông Hưng*. <https://www.vietnamplus.vn/10-trieu-luot-khach-xuat-nhap-can-hach-xuat-nhap-can-hach-qua-cap-cua-khau-mong-caidong-hung/533656.vnp>, Truy cập ngày 20/05/2023.
- Đông, S. (2024). *Năm 2024, trung bình chúng ta có thể sống đến bao nhiêu tuổi, có phải cần tham gia bảo hiểm dưỡng lão*. <https://baijiahao.baidu.com/s?id=1787217382126753721&wfr=spider&for=pc>. Truy cập ngày 03/06/2024.

- Huynh, L. N. (2021). Quan hệ dân tộc xuyên biên giới của người Hoa ở thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh sau năm 1991. *Tạp chí Dân tộc học*, số 6, tr.88-97.
- Huynh, L. N. & Việt, Đ. (2022). Sự thay đổi trong nông nghiệp của người Hoa ở thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh hiện nay. *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội*, số 12, tr.21-27 và 35.
- Hạnh, T. H. (2017). Hoạt động phi nông nghiệp của các dân tộc thiểu số ở vùng biên giới Việt - Trung. *Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam*, số 9, tr.57-66.
- Kiong, T. C., & Kee, Y. P. (Bùi Thế Cường chuyển ngữ). (2014). Quanxi, xinyong và mạng lưới kinh doanh của người Hoa. *Tạp chí Khoa học xã hội*, số 3, tr.67-86.
- Lan, B. T. B. (2015). Các hoạt động phi nông nghiệp ở thôn Pò Cại: Thực trạng và những tác động. *Tạp chí Dân tộc học*, số 4&5, tr.26-36.

- Laura, S., Sarah, T. (2008). Negotiating Remote Borderland Access: Small- Scale Trade on the Vietnam - China border. *Development and Changer*, Vol.9, Issue 4.
- Leo, D. H., Annelies, Z. (2005). Exploring the Frontier of Livelihoods Research. *Development and Change*, Vol.36, Issue 1.
- Phượng, N. K. (2019). *Người Hoa ở Quảng Ninh và ký ức về chiến tranh biên giới phía Bắc 1979*. Khóa luận tốt nghiệp, Khoa Nhân học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Phòng Thống kê Đông Hưng. (2020). *Báo cáo điều tra dân số toàn quốc lần thứ 7*.
- Thủ tướng. (2021). Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 16/03/2021 về việc *Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái đến năm 2040*.
- Sarah, T., Christine, B. & Jean, M. (2015). *Mong in the Sino-Vietnamese borderlands*. University of Washington Press.
- Su, X. B. (2013). From Frontier to Bridgehead: Cross-Border Regions and the Experience of Yunnan, China. *International Journal of Urban and Regional Research* 37: 1213-32.
- UBND TP. Móng Cái. (2017). *Danh sách cấp giấy phép kinh doanh tại chợ biên giới*.
- UBND TP. Móng Cái. (2020). *Báo cáo kinh tế - xã hội TP. Móng Cái*.
- UBND TP. Móng Cái. (2022). *Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2021 trên địa bàn TP. Móng Cái*.

HOẠT ĐỘNG PHI NÔNG NGHIỆP CỦA NGƯỜI HOA Ở THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

Lê Ngọc Huynh

Viện Dân tộc học

Email: huynhathno@gmail.com

Nhận bài: 03/10/2024; Phân biên: 22/10/2024; Tác giả sửa: 29/10/2024; Duyệt đăng: 04/11/2024; Phát hành: 20/11/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/373>

Trong xu thế quốc tế hóa kinh tế, Việt Nam và Trung Quốc đã khôi phục và đẩy mạnh hợp tác song phương, trong đó đặc biệt chú trọng thúc đẩy và mở rộng hợp tác thương mại ở khu vực biên giới. Dưới sự định hướng của Chính phủ hai nước nên kinh tế ở khu vực cửa khẩu phát triển sôi động, tạo ra việc làm, thu nhập cho người dân. Người Hoa ở thành phố Móng Cái ngày càng tham gia nhiều hơn vào lĩnh vực phi nông nghiệp như làm thuê, buôn bán, kinh doanh nhỏ, công nhân... Các hoạt động này giúp họ nâng cao mức sống, đóng góp vào sự phát triển chung của địa phương. Tuy nhiên, nó cũng đặt ra vấn đề an ninh lương thực, sinh kế bền vững trước những thay đổi của chính sách, chính trị vùng biên cho người dân.

Từ khóa: Người Hoa; Hoạt động kinh tế phi nông nghiệp; Sinh kế; Biên giới Việt - Trung.